

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 55/2023/HS-ST

Ngày 25/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và bà Vũ Thị Dinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lã Văn C, sinh ngày 19xx, tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Quý B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx, trú tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P và có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 121/QĐ – XPHC ngày 15/10/2022 xử phạt Lã Văn C số tiền 2.500.000 đồng về hành vi chửi bới, bắt Anh T2 quỳ xuống xin lỗi. Quyết định số 128/QĐ – XPHC ngày 15/10/2022 xử phạt Lã Văn C số tiền 6.500.000 đồng về hành vi đánh gây thương tích cho bà Bùi Thị N và anh Lã Văn D. Ngày 01/11/2022 Lã Văn C đã nộp phải cả hai hình phạt trên.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên Tòa).

Bị hại:

Ông Lã Văn L, sinh năm 19xx và bà Bùi Thị N, sinh năm 19xx (Đều có mặt)

Cùng nơi cư trú: , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lã Văn N1, sinh năm 1980 (Có mặt)

Anh Lã Văn P, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

- Anh Lã Văn T, sinh năm 1983 (Vắng mặt)
- Anh Lã Văn Q, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
- Anh Lã Quý P1, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
- Cháu Lã Việt A, sinh năm 2008 (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/5/2022, Lã Văn C, Lã Văn T, Lã Văn P và Lã Văn Q cùng nhau đi bắt cá bằng hình thức kích điện, tại khu vực cánh đồng thuộc thôn H, xã D, huyện Thái Thụy. Quá trình bắt cá, nhóm của C có hái một số bông hoa sen ở khu vực ao của thôn Hạc Ngang. Sau khi đi bắt cá, C, Q, P, T quay về thì gặp ông Lã Văn L, ông L cho rằng nhóm người của C đã hái trộm hoa sen của gia đình ông nên xảy ra cãi chửi nhau, lời qua tiếng lại. Ông L nói với C, P, Q, T “Chúng mày ăn được tao thì ăn luôn không tối xuống nhà”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu tại nhà Lã Văn T xong, C, T, P, Lã Quý P1, Lã Văn N1 cả nhóm cho rằng anh Phạm Trọng T2 là người đã nói với ông L về việc nhóm của C hái hoa sen nhà ông L và nghĩ đến việc ông L thách thức đánh nhau nên Lã Văn C rủ mọi người đến nhà Anh T2 và ông L để giải quyết mâu thuẫn. Cả nhóm đồng ý, N về nhà lấy 01 ống tuýp bằng kim loại sáng màu dài 46cm, đường kính 1,1 cm, trên đường đi N nhặt được 01 thanh kiếm tự chế dài 69,5 cm lưỡi kiếm dài 58,8cm đã bị han gỉ, mũi nhọn, tại bờ kênh mương dẫn nước cánh đồng thôn Lương Thường. P1 cầm theo 01 đoạn gậy tre màu vàng nhạt dài 53,9 cm, đường kính 3,3 cm nhặt tại bờ ruộng. C và T đến nhà Lã Văn Q, rủ Q đi cùng, Q đồng ý và lấy trong đồng cốp pha của gia đình 02 tuýp sắt bằng kim loại phi 21 màu xám dài 71,6 cm và 71,7 cm đưa cho C; 01 búa cao su cứng màu đen kích thước (10 x 5,3) cm, cán làm bằng gỗ dài 15 cm đưa cho T, rồi tất cả cùng đi đến nhà Anh T2. Khi đến nhà Anh T2, nhóm của C gồm C, N, Q, P, P1, T đứng ngoài cổng chửi bới Anh T2 và bắt Anh T2 quỳ xuống xin lỗi về việc buổi chiều đã bịa ra thông tin với ông L là nhóm C hái trộm hoa sen. Anh T2 quỳ xuống xin lỗi nên nhóm C không đánh Anh T2 mà tiếp tục đi tìm ông L. Khi đến nhà ông L, T đến đầu tiên dùng tay đập cửa, gọi ông L ra ngoài để nói chuyện nhưng cửa không mở. C đến tiếp tục gọi cửa nhưng vẫn đóng thì cầm tuýp sắt vọt vào cửa tôn phía bên phải nhiều nhát. N đi sau C thấy cửa vẫn đóng thì cầm tuýp sắt chém hai đến ba nhát vào cửa tôn gây hư hỏng cánh cửa tôn làm cánh cửa bung. Lúc này, bà Bùi Thị N, sinh năm 1972 (vợ ông L) đang ở nhà. C cầm tuýp sắt bằng tay phải giơ lên gõ 2 đến 3 nhát vào vùng trán bên trái và vọt vào tay trái 02 nhát của bà N. Sau đó,

C và N vào nhà tìm ông L nhưng không thấy, sau đó N đi ra ngoài sân tiếp tục tìm ông L. C được P đẩy ra ngoài sau đó tiếp tục vào nhà nói chuyện với bà N và có lời qua tiếng lại với nhau về việc ông L không có nhà. C đã cầm tuýp sắt đập phá cánh cửa nhôm kính trong nhà ông L. Q P đứng ngoài cửa thấy vậy chạy vào can ngăn đẩy C ra ngoài nhưng C tiếp tục dùng tuýp sắt vụt về phía 01 đầu âm ly Nn hiệu CaliBest ST-5400A; 01 đầu đĩa DVD Nn hiệu CaliHVT; 01 quạt điện cơ 91. Lúc C đập phá tài sản trong nhà, N đang đứng ở sân, không nhìn thấy C đập phá tài sản. Khi N nghe thấy tiếng kính vỡ N quay lại thì thấy Q, P đẩy C ra ngoài. N không có lời nói hành động gì. Lúc này, Lã Văn D (con trai ông L), điều khiển xe mô tô chở sau là anh Lý Chấn S đi đến nhà ông L (anh S ở trọ tại nhà ông L). C, T và P1 nghĩ ông L gọi người đến đánh nhau nên đã lao vào đánh D và Sinh. T cầm búa bằng cao su đập 02 đến 03 nhát vào vùng thái dương bên phải, vùng đầu và vai bên phải của anh S. P1 cầm gậy tre bằng tay phải vụt 02 đến 03 nhát vào lưng, người anh S. C cầm tuýp bằng sắt vụt 02 đến 03 nhát trúng vào bả vai bên trái và bên phải của D. D bỏ chạy thì C tiếp tục dùng tuýp sắt vụt một cái hướng từ trên xuống, trúng vào vùng vai của anh S. Anh S và anh D bỏ chạy. Lúc này, N không đuổi đánh anh S và anh D nhưng cầm tuýt sắt quạt mạnh vào vành đựng lúa bằng tôn để ở ngõ nhà ông L. P nhặt được 01 thanh gỗ ở ngõ nhặt ném về phía sân nhà ông L, lúc này trong sân không có ai. Nhóm của C tiếp tục đi tìm ông L thì phát hiện anh S đang nấp ở bờ ruộng, anh S bỏ chạy vào nhà ông L thì bị Lã Quý P1 dùng gậy bằng tre vụt 2 - 3 nhát vào người, thấy anh S bị chảy máu ở vùng đầu nên P1 không đánh nữa. Quá trình đánh nhau, Lã Văn N1, Lã Văn Q đứng bên ngoài, không tham gia hành vi gì. Hậu quả: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Chấn S do thương tích gây nên là 01%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Bùi Thị N, anh Lã Văn D do thương tích gây nên là 0%.

Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL – HĐĐGTS ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thái Thụy xác định trị giá hỏng 01 đầu âm ly Nn hiệu CaliBest ST-5400A trị giá 1.000.000 đồng; 01 đầu đĩa DVD Nn hiệu CaliHVT trị giá 500.000 đồng; 01 quạt điện cơ 91, trị giá 150.000 đồng; 01 cánh cửa nhôm kính, kích thước (0,65 x 2)m, trị giá 1.150.000 đồng; 01 g cánh cửa bùng bằng kim loại tôn, trị giá thiệt hại 1.100.000 đồng...

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSTT ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lã Văn C về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện Thái Thụy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lã Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều

178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. **Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự**; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Lã Văn C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Xử phạt bị cáo Lã Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: 03 ống tuýp tròn bằng kim loại; 01 thanh kiếm tự chế dài 69,5cm; 01 gậy tre, 01 búa bằng cao su. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Đối trừ số tiền Lã Văn P đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang tiền án phí cho Lã Văn C, trả lại Lã Văn P 20.000.000 đồng.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình, xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lã Văn C đã thừa nhận hành vi: Khoảng 22 giờ ngày 24/5/2022, Lã Văn C đã dùng tuýp sắt đập phá và làm hư hỏng 01 cánh cửa tôn trị giá 1.1000.000 đồng; 01 đầu âm ly Nn hiệu CaliBest ST-5400A trị giá 1.000.000 đồng; 01 đầu đĩa DVD Nn hiệu CaliHVT trị giá 500.000 đồng; 01 quạt điện cơ 91, trị giá 150.000 đồng; 01 cánh cửa nhôm kính, kích thước (0,65 x 2)m, trị giá 1.150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 3.900.000 đồng. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Báo cáo sự việc của Công an xã D; Đơn trình báo, lời khai của bị hại. Sơ đồ nơi xảy ra sự việc; Biên bản xác định hiện trường; Sơ đồ hiện trường do Công an xã D lập; Biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra do Cơ quan Công an Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 17/3/2023; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản do Công an xã D lập; Bản kết luận định giá tài sản; 02 bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái

Bình. Bản tự khai, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo buộc phải biết hành vi cố ý đập tài sản của ông Lã Văn L và bà Bùi Thị N xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Lã Văn C đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lã Văn C tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã có hành vi đập phá tài sản của người khác thể hiện sự coi thường pháp luật, phá rối trật tự trị an nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hành vi đập phá tài sản của người khác của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, côn đồ, coi thường tài sản của người khác. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa chung. Tuy nhiên do bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo, anh Lã Văn N1 và bị hại đã thỏa thuận bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại.

[9] Về vật chứng: 03 ống tuýp tròn bằng kim loại; 01 thanh kiếm tự chế dài 69,5cm; 01 gậy tre, 01 búa bằng cao su.

[10]. Hành vi của Lã Văn C, Lã Văn Q, Lã Văn T, Lã Quý P1, Lã Văn P, Lã Văn N1 chửi bới, bắt Anh T2 quỳ xuống xin lỗi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan công an huyện Thái Thụy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội là có căn cứ.

[11]. Ngày 31/10/2022 anh Lý Chấn S có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi Cố ý gây thương tích của các bị can Lã Văn C, Lã Văn T, Lã Quý P1, Lã Văn Q. Căn cứ vào việc bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã đình chỉ giải quyết vụ án và đình chỉ vụ án đối với các bị can Lã Văn C, Lã Văn T, Lã Quý P1, Lã Văn Q cùng ngày 02/11/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với hành vi của Lã Văn N1: Khi được C rủ đi giải quyết mâu thuẫn, N đã chuẩn bị hung khí là kiếm và tuýp sắt đến nhà ông L. Sau khi thấy C dùng tuýp sắt đập cửa bùng bằng kim loại tôn gia đình ông L, N cầm kiếm chém gây hư hỏng cánh cửa. Mặc dù N không trực tiếp nhìn thấy nhưng có nghe thấy C đập phá tài sản trong nhà ông L. Sau đó N tiếp tục có hành vi dùng tuýp sắt đập phá vách bằng tôn để dựng thóc của gia đình ông L để ở ngoài ngõ. Các hành vi trên thể hiện, N đã tiếp nhận ý chí của C về việc đập phá tài sản từ thời điểm cùng C đập, chém cánh cửa bằng tôn của gia đình ông L. Hành vi chém cánh cửa tôn của N làm cửa tôn mở ra giúp sức cho C có thể vào nhà và sau đó thực hiện các hành vi đập phá tài sản trong nhà ông L. Các hành vi đập phá tài sản của C và N D ra ở cùng địa điểm, D ra liên tục, kế tiếp nhau. Cơ quan điều tra huyện Thái Thụy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy cho rằng N đi ra ngoài sân, không tham gia việc đập phá tài sản trong nhà ông L là chưa rõ ràng vì N không tham gia nhưng có biết việc C tiếp tục đập phá tài sản trong nhà ông L nhưng N không có lời nói, hành động nào can ngăn hành vi của C. Sau đó N vẫn tiếp tục đập phá tài sản tại ngõ gia đình ông L. Từ những căn cứ trên HĐXX xét thấy Lã Văn N1 có dấu hiệu đồng phạm với Lã Văn C về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. HĐXX kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiếp tục điều tra là rõ các hành vi của Lã Văn N1 để xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[13]. Tại ba bản tường trình ngày 24/5/2023 của Lã Văn Q, Lã Quý P1, Lã Văn T đều trình bày: Trước khi thỏa thuận được với gia đình bị hại, P, N, C, Q, P1, T đã góp tiền đưa cho Lã Văn P nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy số tiền 20.200.000 đồng để nộp tiền án phí hình sự cho C và bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nhưng sau đó, hai bên đã thỏa thuận được với nhau. Bị hại

Bùi Thị N, Lã Văn L và Lã Chấn Sinh **đều đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường T** nên cùng đề nghị Hội đồng xét xử đối trừ 200.000 đồng tiền án phí cho Lã Văn C. Số tiền còn lại là 20.000.000 đồng Q, P1 T đề nghị trả lại cho Lã Văn P không đưa họ vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa Lã Văn C, Lã Văn N1, Lã Văn P đồng ý với ý kiến của T, Q, P1. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của những người trên phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[14]. Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. **Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự**; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lã Văn C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lã Văn C 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự ghi nhận bị cáo Lã Văn C và anh Lã Văn N1 tự nguyện bồi thường cho ông Lã Văn L và bà Bùi Thị N số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 ống tuýp tròn bằng kim loại; 01 thanh kiếm tự chế; 01 gậy tre, 01 búa bằng cao su. *(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 10/11/2022).*

5. Về án phí: Bị cáo Lã Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Đối trừ số tiền 20.200.000 đồng Lã Văn P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001671 ngày 21/9/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang tiền án phí hình sự sơ thẩm cho Lã Văn C. Trả lại Lã Văn P số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lã Văn C, anh Lã Văn P, anh Lã Văn N1, ông Lã Văn L, bà Bùi Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/5/2023.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND Thái Thụy;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đã ký****Nguyễn Văn Vương**